

Kính gửi:

- Trưởng các phòng: Tư pháp, Tài chính-Kế hoạch;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện công văn số 359/STP-PBGDPL ngày 05/3/2018 của Sở Tư pháp Thanh Hóa về việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2018. Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở; góp phần giữ gìn tình làng nghĩa xóm, tình đoàn kết, tương thân tương ái, hàn gắn, vun đắp sự hòa thuận, hạnh phúc trong mỗi gia đình; giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc phát sinh từ cơ sở. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến pháp luật về hoà giải

- Tiếp tục quan tâm tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kiến thức hoạt động xã hội cho các hòa giải viên. Tập trung tập huấn, phổ biến Luật Hoà giải ở cơ sở; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hoà giải ở cơ sở; các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống nhân dân như: Luật Dân sự, Luật Đất đai, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn....đến cán bộ, công chức, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn để mọi người hiểu rõ về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác hòa giải ở cơ sở; góp phần giải quyết có hiệu quả các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng dân cư thông qua hoạt động hòa giải.

- Khai thác và lựa chọn nội dung phù hợp trong bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở được ban hành kèm theo Quyết định số 1753/QĐ-BTP ngày 22/8/2016 của Bộ Tư pháp về ban hành bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo địa chỉ <http://pbgdpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Page/Hoa-Giai-Co-So.aspx?ItemID=83> (Mục hòa giải ở cơ sở) để tổ chức phổ biến, tuyên truyền bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động hòa giải ở cơ sở cho các tổ hòa giải.

- Trên cơ sở kết quả sơ kết 3 năm thực hiện Luật Hoà giải ở cơ sở, tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp cụ thể phù hợp với tình hình địa phương; nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

2. Rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hoà giải

Chỉ đạo công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu cho UBND thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, quản lý, hướng dẫn công tác hoà giải ở cơ sở. Tiến hành rà

soát, củng cố, kiện toàn các tổ hoà giải do có thay đổi tổ viên tổ hoà giải hoặc tổ hoà giải hoạt động kém hiệu quả. Tổ viên tổ hoà giải phải đảm bảo cơ cấu ngành, tôn giáo, giới tính phù hợp; vận động những người nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết và có uy tín cao trong cộng đồng dân cư tham gia công tác hoà giải; đảm bảo 100% thôn, xóm, phố có tổ hoà giải. Đối với những xã, thị trấn đã thực hiện xong việc bầu cử, kiện toàn các chức danh ở thôn, phố sau khi sáp nhập thôn, thì tiến hành ngay việc kiện toàn, thành lập tổ hoà giải. Việc kiện toàn, thành lập tổ hoà giải phải đảm bảo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở.

3. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hoà giải

- UBND xã, thị trấn bố trí kinh phí đảm bảo cho hoạt động quản lý Nhà nước về hoà giải ở cơ sở; chi hỗ trợ cho tổ hoà giải và hoà giải viên theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của liên bộ Tài chính, Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hỗ trợ cho công tác hoà giải ở cơ sở. Việc chi thù lao vụ việc cho hoà giải viên phải tuân thủ đúng quy định về thủ tục thanh quyết toán theo quy định tại Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP.

- Quan tâm đầu tư, trang bị sách, tài liệu pháp luật cho tủ sách pháp luật xã, thị trấn, thôn, xóm, phố; tạo điều kiện để các tổ viên tổ hoà giải được nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật để vận dụng trong quá trình hoà giải; kết hợp với việc khai thác, sử dụng mạng Internet để tra cứu các văn bản phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền địa phương, cán bộ, công chức và các tổ viên tổ hoà giải nhằm đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp, hướng dẫn thực hiện công tác hoà giải ở cơ sở

- UBND xã, thị trấn tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp trong việc phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở để hướng dẫn, giúp đỡ, thuyết phục các bên tranh chấp đạt được sự đồng thuận, tự nguyện giải quyết với nhau những mâu thuẫn, nhằm giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Lòng ghép hoạt động hoà giải ở cơ sở với các phong trào, cuộc vận động như cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá khu dân cư", phong trào "Toàn dân tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm"...Kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hoà giải và phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình theo dõi, kiểm tra hoạt động hoà giải cơ sở. Tăng cường phối hợp giữa tổ hoà giải với ban công tác Mặt trận thôn, Chi hội phụ nữ, Chi hội cựu chiến binh, Chi hội nông dân, Chi đoàn thanh niên...trong hoạt động hoà giải.

- Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị ở cơ sở và hoà giải viên trong việc theo dõi thực hiện kết quả hoà giải thành; quan tâm hướng dẫn các bên thực hiện việc yêu cầu Tòa án nhân dân công nhận kết quả hoà giải thành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và công văn số 708/UBND-TP ngày 02/6/2017 của UBND huyện hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hoà giải thành ở cơ sở.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn tham mưu cho UBND cùng cấp tăng cường chỉ đạo công tác hòa giải trên địa bàn. Khi tiến hành hòa giải, phải lập biên bản hòa giải để làm căn cứ cho các lần giải quyết tiếp theo (nếu có). Việc tổng hợp số lượng, chất lượng các vụ hòa giải phải căn cứ vào báo cáo (bằng văn bản) của các tổ hòa giải để tổng hợp. Đối với các vụ hòa giải phức tạp, kéo dài; công chức Tư pháp - Hộ tịch phải trực tiếp kiểm tra hồ sơ, báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND xã, thị trấn và phòng Tư pháp đề nghị kiến chỉ đạo, nhằm giải quyết dứt điểm vụ việc trong thời gian sớm nhất.

5. Chế độ báo cáo và tổ chức thực hiện

- Chế độ báo cáo hoạt động hoà giải được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

- Phòng Tài chính-Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện trong việc kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Hòa giải là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, báo cáo về UBND huyện (Qua phòng Tư pháp) để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT. Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- CT. UBND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ huyện (p/h);
- Lưu: VT, TP.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Nhuận